

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 425 /2026/TT-BCA

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

THÔNG TƯ

**Ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình,
mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an**

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 78/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023 và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an.




Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về Danh mục, nguyên tắc quản lý sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Công an các tỉnh, thành phố.
2. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hoá thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an (sau đây gọi chung là Danh mục sản phẩm, hàng hoá) ban hành kèm theo Thông tư này.
3. Tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện các hoạt động phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hoá ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Danh mục sản phẩm, hàng hoá

1. Danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất sửa đổi, bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hoá phù hợp yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ Công an theo từng thời kỳ.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý chất lượng

Việc quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao quy định trong Thông tư này được thực hiện theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hoá, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, yêu cầu quản lý quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia dẫn chiếu áp dụng trong Danh mục sản phẩm, hàng hoá ban hành kèm theo Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Giấy chứng nhận hợp quy, Thông báo tiếp nhận bản công bố hợp quy đã được cấp cho sản phẩm, hàng hoá thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này đến trước ngày Thông tư có hiệu lực thi hành vẫn còn giá trị sử dụng được tiếp tục sử dụng cho đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận hợp quy, Thông báo tiếp



Handwritten signature

nhận bản công bố hợp quy. Việc giám sát duy trì hiệu lực đối với Giấy chứng nhận hợp quy đã cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành tiếp tục thực hiện theo quy định tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận hợp quy.

2. Đối với sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro cao, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phải thực hiện quy định về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá sau 06 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Thông tư này.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an) để có hướng dẫn kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công an các đơn vị, địa phương (để thực hiện);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an;
- Lưu: VT, V04 (P2).



Đại tướng Lương Tam Quang

Phụ lục
DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ CÓ MỨC ĐỘ RỦI RO TRUNG BÌNH, MỨC ĐỘ
RỦI RO CAO THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG AN
(Kèm theo Thông tư số 125 /TT-BCA ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an)

A. Danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro cao

TT	Tên sản phẩm, hàng hoá	Mã HS	Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng	Yêu cầu quản lý chất lượng tương ứng
I	Pháo hoa			
1	Pháo hoa các loại	3604.10.00	QCVN 04:2021/BCA	- Trong nhập khẩu: Hàng hoá nhập khẩu thực hiện kiểm tra nhà nước về chất lượng theo quy định và công bố hợp quy trước khi lưu thông trên thị trường. - Trong sản xuất, lưu thông trên thị trường: Công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận được chỉ định theo quy định của pháp luật.
II	Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ			
1	Bình chữa cháy các loại (gồm bình chứa, có chất chữa cháy (khí, nước, bột, bọt, sol-khí) bên trong, có bộ phận kích hoạt bằng tay hoặc bằng điện hoặc bằng va đập cơ học, giúp giải phóng chất chữa cháy trong bình dập tắt đám cháy không sử dụng cho các phương tiện bay)	8424.10.90	QCVN 03:2023/BCA	- Trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, lưu thông trên thị trường: thực hiện theo quy định tại Điều 44 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các văn bản quy định chi tiết thi hành. - Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao là phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được sản xuất, lắp ráp trong nước hoặc phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nhập khẩu sử dụng kết quả thử nghiệm tại Việt Nam thì kết quả thử nghiệm phục vụ cấp phép lưu thông phải
2	Chất chữa cháy các loại (gồm hóa chất chữa cháy gốc nước; bột chữa cháy; khí chữa cháy; chất tạo bọt chữa cháy)	3813.00.00	QCVN 03:2023/BCA	
3	Chai, thiết bị chứa khí (gồm vỏ làm bằng thép, sơn màu đỏ, trong chứa chất khí chữa	8424.10.90	QCVN 03:2023/BCA	

Handwritten signature

	cháy; van xả, điều khiển xả khí được kết nối với hệ thống ống dẫn, bộ kích hoạt có thể kích hoạt bằng tay hoặc tự động nhận tín hiệu báo cháy để kích hoạt mở van xả, chai, thiết bị chứa khí các loại không sử dụng cho thiết bị bay)			do tổ chức thử nghiệm được chỉ định theo quy định của pháp luật thực hiện. - Việc thử nghiệm phục vụ kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao là phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải do tổ chức thử nghiệm được chỉ định theo quy định của pháp luật thực hiện.
--	--	--	--	---

B. Danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình

TT	Tên sản phẩm, hàng hoá	Mã HS	Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng	Yêu cầu quản lý chất lượng tương ứng
I	Phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ			
1	Tủ trung tâm báo cháy	8537.10.99	QCVN 03:2023/BCA	- Trong nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp, lưu thông trên thị trường: thực hiện theo quy định tại Điều 44 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các văn bản quy định chi tiết thi hành. - Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình là phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được sản xuất, lắp ráp trong nước hoặc phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nhập khẩu sử dụng kết quả thử nghiệm tại Việt Nam thì kết quả thử nghiệm phục vụ cấp phép lưu thông phải do tổ chức thử nghiệm được chỉ
2	Đầu báo cháy các loại	8531.10.20 8531.10.30 8531.90.90	QCVN 03:2023/BCA	
3	Đầu phun chất chữa cháy các loại	8424.90.99	QCVN 03:2023/BCA	
4	Đèn chiếu sáng sự cố; đèn chỉ dẫn thoát nạn	9405.11.99 9405.19.92 9405.19.99 9405.61.90 9405.69.90	QCVN 03:2023/BCA	

neo



5	Máy bơm chữa cháy các loại	8413.19.10 8413.19.20 8413.70	QCVN 03:2023/BCA	định hoặc công nhận theo quy định của pháp luật thực hiện. - Việc thử nghiệm phục vụ kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình là phương tiện phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải do tổ chức thử nghiệm được chỉ định hoặc công nhận theo quy định của pháp luật thực hiện.
6	Trụ nước chữa cháy	8481.80	QCVN 03:2023/BCA	
7	Van báo động; van tràn ngập	8481.40.90	QCVN 03:2023/BCA	
8	Vòi đẩy chữa cháy	5909.00.10	QCVN 03:2023/BCA	
II	Phương tiện giám sát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn xã hội			
1	Thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe	8525.81.10 8525.81.20 8525.81.90	QCVN 06:2024/BCA QCVN 11:2026/BCA	Trong sản xuất, lưu thông: Công bố phù hợp quy chuẩn kỹ thuật tương ứng dựa trên Kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận được chỉ định hoặc Kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận được công nhận theo quy định của pháp luật hoặc Kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân dựa trên: - Đối với QCVN 11:2026/BCA: Kết quả thử nghiệm của tổ chức thử nghiệm được chỉ định hoặc kết quả đánh giá sự phù hợp của tổ chức quốc tế, khu vực, nước ngoài được thừa nhận theo quy định. - Đối với QCVN 05:2024/BCA và QCVN 06:2024/BCA: Kết quả thử nghiệm của tổ chức thử nghiệm được chỉ định hoặc tổ chức thử nghiệm được công nhận theo quy định của pháp luật hoặc
2	Thiết bị đo tốc độ tự động có ghi hình sử dụng công nghệ cảm biến radar	8525.82.10 8525.82.20 8525.82.90	QCVN 05:2024/BCA QCVN 11:2026/BCA	
3	Camera quan sát giao thông	8525.83.10 8525.83.20 8525.83.90	QCVN 05:2024/BCA	
		8525.89.10 8525.89.20	QCVN 11:2026/BCA	
4	Camera giám sát giao thông	8525.89.30 8525.89.90	QCVN 05:2024/BCA QCVN 11:2026/BCA	



Handwritten signature/initials.

5	Camera nhận dạng biển số phương tiện		QCVN 05:2024/BCA	kết quả đánh giá sự phù hợp của tổ chức quốc tế, khu vực, nước ngoài được thừa nhận theo quy định.
			QCVN 11:2026/BCA	
6	Camera đo đếm lưu lượng phương tiện		QCVN 05:2024/BCA	
			QCVN 11:2026/BCA	
7	Camera giám sát sử dụng giao thức Internet		QCVN 11:2026/BCA	

